TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **219** /2024/QĐST-HNGĐ	*Bình Đại, ngày 05 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 255/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2024 giữa:

* Nguyên đơn: Chị L, sinh ngày 29/01/1987;

ĐKTT: ấp B, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở: ấp T, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn: Anh B, sinh ngày 25/3/1993;

Trú tại: ấp B, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị L và anh B. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 14, ngày 05/5/2020 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Về hôn nhân: Chị L và anh B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là K, sinh ngày 25/11/2023. Chị L được

quyền nuôi con chung và anh B không cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh B có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí Hôn nhân sơ thẩm hòa giải thành là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng chị L nhận nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005733 ngày 13/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại hoàn lại cho chị L số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005733 ngày 13/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã Bình Thới, huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng